

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 161/2022/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Thị H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Làng Nhà, xã K, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố 01, phường A, thành phố T tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022,

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Tiến T.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung*: Giao con chung thứ hai là Nguyễn Huyền A, sinh ngày 08/3/2022 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; Giao con chung thứ nhất là Nguyễn Hoàng S, sinh ngày 04/8/2015 cho anh Nguyễn Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục sau ly hôn, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Chị H và anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Tiến T cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung*: Chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Tiến T cùng xác định vợ chồng không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Hoàng Thị H tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/0000442 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Hoàng Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Tiến T không phải chịu án phí của vụ án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường A, tp .Tuyên Quang (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

**THẨM PHÁN**

**Vương Thị Lan**